

Số: 2870/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp**  
**trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 79/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xếp hạng đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế, như sau:

- Hạng II (hạng hai): 04 đơn vị *(theo danh sách đính kèm)*.
- Hạng III (hạng ba): 08 đơn vị *(theo danh sách đính kèm)*.

**Điều 2.** Hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tên tại Điều 1 thực hiện đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 79/2009/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 14 tháng 12 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Sau 05 năm (đủ 60 tháng) kể từ ngày Quyết định xếp hạng có hiệu lực thi hành, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị xếp hạng lại theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 01 tháng 06 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân




tình về việc xếp hạng đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV: TC, NN, TH;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phương**



**DANH SÁCH**  
**Xếp hạng II các đơn vị sự nghiệp**  
**thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Stt	Tên đơn vị	Xếp hạng
1	Ban Quản lý Khu Bảo tồn thiên nhiên Phong Điền	II
2	Trung tâm Khuyến nông	II
3	Trung tâm Quy hoạch và Thiết kế Nông lâm nghiệp	II
4	Ban Quản lý Cảng cá Thừa Thiên Huế	II





**DANH SÁCH**  
**Xếp hạng III các đơn vị sự nghiệp**  
**thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**  
*(Kèm theo Quyết định số 2870/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Stt	Tên đơn vị	Xếp hạng
1	Trung tâm Giống	III
2	Ban Quản lý Khu Bảo tồn Sao La	III
3	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Hương Thủy	III
4	Ban Quản lý Rừng phòng hộ A Lưới	III
5	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Hương	III
6	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Sông Bồ	III
7	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Bắc Hải Vân	III
8	Ban Quản lý Rừng phòng hộ Nam Đông	III